| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ B**<br>**TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 129/2019/HS-ST
Ngày: 12-11-2019.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Đức Công.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1. Ông Vũ Hoàng Tập.
2. Ông Tống Văn Long.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Anh Ly là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa***: Ông Phan Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2019/TLST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Ngọc T**, tên gọi khác: T.N; sinh năm 1993; tại tỉnh Khánh Hòa;
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú trước khi bị bắt: đường B, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Duy C và bà Đặng Thị L (cả hai đã chết); vợ: Nguyễn Vũ Thùy V, sinh năm 1987, đã ly hôn, hiện tại sống và làm việc tại Tp. Hồ Chí Minh; con: có 01 con Đặng Hoàng L, sinh năm 2007 hiện đang ở với mẹ tại Thành phố Hồ Chí Minh; tiền sự: Không.

Nhân thân:
+ Bản án số 50/2005/HSST ngày 11/7/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, xử phạt Đặng Ngọc T 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".
+ Bản án số 63/2008/HSST ngày 09/9/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, xử phạt Đặng Ngọc T 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 194 BLHS năm 1999.

Tiền án:

Bản án số 50/HSST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân Tp. B, xử phạt Đặng Ngọc T 24 tháng tù về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 05/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 21/8/2019 đến nay. *Có mặt.*

- *Bị hại:*

Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985 và chị Chu Thị Phương U, sinh năm 1987. Cả hai cùng trú tại: đường L, Phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Có đơn đề nghị xét xử mặt.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Đặng Ngọc T (tên gọi khác Tý ngọng) là người đã bị kết án về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản", chưa được xóa án tích.

Vào khoảng 20 giờ ngày 19/8/2019, T cùng với anh Nguyễn Ngọc H (tên thường gọi H.L) và một số đối tượng khác đang uống bia, rượu tại quán Ô trên đường H, Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng thì H nhận được cuộc điện thoại của anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985, nơi đăng ký HKTT: đường L, thôn T, xã L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, nơi cư trú tại: đường L, Phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng H mở loa ngoài điện thoại cho cả bàn cùng nghe. T nghe thấy M chửi tục trong điện thoại nên T liền cầm điện thoại của H để nói chuyện với anh M, T hỏi anh M: "*Sao mày chửi anh H?"* thì anh M trả lời: "*Sai thì tao chửi, còn tụi mày thích cái gì thì qua nhà tao, tao đón hết*". Nghe anh M nói vậy, T ngừng nói chuyện điện thoại và cùng H đi đến nhà anh M, tại địa chỉ đường L, Phường 2, Tp. B. H một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Sorento biển số 49A-225.41 đi trước, T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Isuzu biển số 49X- 5699 chở theo Phạm Minh P (tên thường gọi T), sinh năm 2000, nơi đăng ký HKTT: đường Â, xã L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, tạm trú tại: đường B, Phường 1, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng và 01 nam thanh niên chưa rõ nhân thân, lai lịch đi theo sau đến nhà anh M. Khi đến nhà anh M, T và anh M tiếp tục xảy ra cự cãi, thách thức đánh nhau. Lúc này M đã cầm 01 cây tuýp sắt dài khoảng 80cm, khi bị T thách thức thì anh M giơ tuýp sắt lên định đánh T. Ngay lúc này, P và nam thanh niên đi cùng chạy ra cốp xe ô tô của T lấy 02 con dao rựa chiều dài khoảng 102 cm mang vào thì anh M lùi vào trong nhà. H và T tiếp tục đi vào phía trong nhà anh M, T hỏi anh M: "*Mày cầm tuýp mày đánh ai?"* thì anh M cầm tuýp vụt về phía T, T tránh né được và dùng hai tay bê chiếc xe đạp mini hiệu Songtain màu đỏ đen đang dựng ở sát tường nhà ném về phía M. Do M tránh né được nên chiếc xe đạp văng trúng vào tủ kính trưng bày túi xách trong nhà, làm cửa kính tủ vỡ làm nhiều mảnh và phần dè sau chiếc xe đạp mini bị gãy. Sau đó, cả nhóm của T bỏ ra về. Hậu quả, thiệt hại các tài sản: 01 tấm kính tủ kích thước 117cm x 64cm x 0,4cm bị bể vỡ hoàn toàn; 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Songtain bị gãy phần dè chắn bùn bánh sau.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 93/KL-HĐĐG ngày 20/8/2019 của Hội đồng định giá Tp. B, tỉnh Lâm Đồng xác định: Giá trị của 01 tấm kính tủ, kích thước

117cm x 64cm x 0,4cm bị bể vỡ hoàn toàn và 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Songtain bị gãy phần dè chắn bùn bánh sau có tổng giá trị là 235.000đ (hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Bản Cáo trạng số 128/CT-VKSBL, ngày 22 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Đặng Ngọc T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Ngọc T từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra anh M, chị U đã được bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử: Tịch thu tiêu hủy 03 con dao rựa dài 102cm (phần cán bằng gỗ dài 74cm, lưỡi dài 28cm), 01 con dao dài 32,5cm (lưỡi dài 20cm, cán nhựa màu đen dài 12,5cm).

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo T đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; lời khai của bị hại; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Đặng Ngọc T là người đã bị kết án về tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản", chưa được xóa án tích. Giữa anh Nguyễn Văn M và Đặng Ngọc T có quen biết nhau. Vào ngày 19/8/2019, tại nhà anh Nguyễn Văn M, chị Chu Thị Bích U, địa chỉ đường L, phường 2, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, anh M và T thách thức đánh nhau, anh M dùng tuýt sắt vụt T, T tránh né được và dùng hai tay bê chiếc xe đạp mini hiệu Songtain màu đỏ-đen đang dựng ở sát tường nhà ném về phía anh M, anh M tránh né được, làm xe đạp trúng vào tủ kính trưng bày túi xách của vợ chồng anh M, chị U. Hậu quả, thiệt hại về tài sản là 235.000đ (hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 128/CT-VKS, ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân bị cáo:

Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 50/2005/HSST ngày 11/7/2005 và bị Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc xử phạt 08 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 63/2008/HSST ngày 09/9/2008.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xác định có lỗi một phần, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Về phạt bổ sung:

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Ngọc T 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, giải quyết như sau: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000đ cho anh M, chị U và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý vật chứng như sau:

Quá trình điều tra Cơ quan Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã thu, tạm giữ: 03 con dao rựa dài 102cm, có cán bằng gỗ dài 74cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm; 01 con dao dài 32,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 20cm, cán nhựa màu đen dài 12,5cm. Đây là những hung khí nguy hiểm nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Các vấn đề khác: Đối với Phạm Minh P là người đi cùng Đặng Ngọc T đến nhà anh Nguyễn Văn M đã có hành vi sử dụng dao hù dọa M. Tuy nhiên, hành vi của P chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Minh P là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là căn cứ chấp nhận.

[13] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

**2.** Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 và khoản 5 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc T** (tên gọi khác T.N) **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2019.

Phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp Ngân Sách Nhà nước.

**3.** Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 con dao rựa dài 102cm, có cán bằng gỗ dài 74cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm; 01 con dao dài 32,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 20cm, cán nhựa màu đen dài 12,5cm.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2019 giữa Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

**4.** Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký và đóng dấu)**

**Vũ Đức Công**